

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R**

Hội đồng xét xử sơ thẩm: Bà Lê Thị Hồng Công - Thẩm phán Tòa án nhân dân thành phố R.

Căn cứ các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị M, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố PT, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Kim S, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố PT, phường CP, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Kim S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung Nguyễn Trần Mỹ D, sinh ngày: 22/9/2004 và Nguyễn Trần Tuấn V, sinh ngày: 22/5/2008.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Kim S cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi hai con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị M và ông Nguyễn Kim S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí:

Bà Trần Thị M phải nộp 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Ly hôn”. Ông Nguyễn Kim S phải nộp 75.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về “Cấp dưỡng nuôi con”.

Bà Trần Thị M tự nguyện nộp thay tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho ông Nguyễn Kim S. Do đó, bà Trần Thị M phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006978 ngày 27/4/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R. Vậy, bà Trần Thị M đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày bà Trần Thị M có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu ông Nguyễn Kim S không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p R;
- CCTHADS t.p R;
- UBND phường CT, t.p R, tỉnh Khánh Hòa (Số 68, quyển số 01, ngày 08/12/2003);
- Các đương sự;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công